TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁ THƯỚC** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 19-4-2023
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Thanh Hải
2. Bà Hà Thị Minh

- *Thư ký phiên toà*: Bà Nguyễn Hải Vân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên tòa*: Ông Hà Văn Quyền- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 30/2023/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 3 năm 2023 về: *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con "* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hà Thị Kh, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn Hồ Quang, xã Điền Quang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

- Bị đơn: Anh Bùi Văn Th, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn Hồ Quang, xã Điền Quang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa chị Kh trình bày: Chị và anh Th tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có tổ chức cưới theo tập quán và đăng ký kết hôn tại UBND xã Điền Quang ngày 29/4/2010. Hôn nhân hạnh phúc thời gian đầu, quá trình chung sống chị ở nhà lo việc đồng áng, lo toan gia đình, chăm sóc con chung, anh Thắng đi làm xa nhà, tuy nhiên chị luôn mang tiếng ăn bám, không lo được về kinh tế, trong khi đó anh Thắng đi làm cũng không đủ lo cho cuộc sống gia đình dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn, tranh cãi, do mâu thuẫn nên chị bỏ về nhà ngoại sống 01 tháng và đi làm công ty từ năm 2020 cho đến nay, từ đó vợ chồng ly thân. Quá trình ly thân không ai còn quan tâm đến ai, chị cũng không còn tình cảm với anh Thắng nên có nguyện vọng được ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Bùi Quốc Đại, sinh ngày 23/11/2010 và Bùi Quang Định, sinh ngày 14/10/2017. Từ khi vợ chồng ly thân các cháu ở với anh Thắng và gia đình bên nội. Ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cả 02 con và không yêu cầu anh Thắng cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Nếu phải chia đôi mỗi người một cháu chị có nguyện vọng nuôi cháu Quang Định, giao anh Thắng nuôi cháu Quốc Đại, không ai phải cấp dưỡng.

- Về tài sản và công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và tại phiên tòa anh Th trình bày: Anh và chị Khuyên tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có tổ chức cưới theo tập quán và đăng ký kết hôn tại UBND xã Điền Quang ngày 29/4/2010. Hôn nhân hạnh phúc và không có mâu thuẫn gì, năm 2020 hai vợ chồng làm nhà thì có một khoản nợ làm nhà, hai bên thống nhất chia nhau đi làm để sớm trả hết nợ nần vì vậy chị Khuyên đi làm công ty từ năm 2020 cho đến nay. Từ khi đi làm công ty chị Khuyên thay đổi, không còn yêu thương anh như trước, mỗi khi về chỉ về nhà ngoại hoặc lên qua thăm con rồi lại đi chứ không về chung sống với anh nữa. Anh có xuống nhà ngoại động viên, nhờ ông bà ngoại tác động nhưng chị Khuyên không về, chị nói không còn tình cảm với anh. Nay chị Khuyên yêu cầu ly hôn, anh cũng đã cố gắng hàn gắn nhưng chị Khuyên không cho cơ hội mà cứ khăng khăng đòi ly hôn thì anh cũng nhất trí.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Bùi Quốc Đại, sinh ngày 23/11/2010 và Bùi Quang Định, sinh ngày 14/10/2017. Từ nhỏ đến nay cả hai cháu ở với anh và gia đình bên nội, từ khi chị Khuyên bỏ đi hai cháu do anh và ông bà nội chăm sóc. Vợ chồng ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả 02 con chung vì từ nhỏ đến nay các cháu lớn lên có anh có em, anh không muốn các con bị tách rời, anh không yêu cầu chị Khuyên phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Nếu như chị Kh cứ khăng khăng muốn nuôi cả 02 cháu thì anh không đồng ý, và nếu phải lựa chọn nuôi một trong hai cháu thì anh nhận nuôi cháu Quang Định, giao chị Kh nuôi cháu Quốc Đại, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai.

- Về tài sản và công nợ: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Tòa án đã tuân thủ đúng quy định về trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng các điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị Khuyên được ly hôn anh Thắng. Về con chung: Giao cháu Bùi Quốc Đại, sinh ngày 23/11/2010 cho anh Thắng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên, giao cháu Bùi Quang Định, sinh ngày 14/10/2017 cho chị Khuyên được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai. Về tài sản: Chị Khuyên và anh Thắng không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên miễn xét. Về án phí: Chị Khuyên phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Hà Thị Kh và anh Bùi Văn Th đến với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Điền Quang ngày 29/4/2010 và không vi phạm các điều 9, 10 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, là hôn nhân hợp pháp và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 điều 28 BLTTDS. Quá trình chung sống do kinh tế khó khăn nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng đều phải đi làm ăn xa nên tình cảm ngày càng phai nhạt xa cách, vợ chồng đã ly thân từ năm 2020, quá trình ly thân không ai còn quan tâm đến ai. Việc này phù hợp với nội dung xác minh tình trạng hôn nhân của Tòa án. Quá trình làm việc tại Tòa án chị Khuyên và anh Thắng đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đều đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt đ□ợc. Vì vậy, cần căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Kh và anh Th được ly hôn để giải phóng cho nhau là cần thiết và phù hợp pháp luật.

[2] Về con chung: Chị Kh và anh Th có 02 con chung là Bùi Quốc Đại, sinh ngày 23/11/2010 và Bùi Quang Định, sinh ngày 14/10/2017. Hiện cháu hai cháu đang ở với bố mẹ anh Thắng. Ly hôn chị Khuyên và anh Thắng đều có nguyện vọng được nuôi cả 02 con,nếu phải chia đôi mỗi người nuôi một cháu chị Khuyên và anh Tháng đều có nguyện vọng nuôi cháu Định, giao người kia nuôi cháu Đại, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai. Đây đều là nguyện vọng chính đáng thể hiện trách nhiệm của những người làm cha, làm mẹ đối với con. Tuy nhiên xét thấy cháu Quang Định hiện còn nhỏ (hơn 5 tuổi), rất cần bàn tay chăm sóc của người mẹ, bên cạnh mẹ. Vì vậy để đảm bảo điều kiện phát triển ổn định bình thường cho con trẻ, tránh sự sáo trộn trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Nghĩ nên giao cháu Định cho chị Khuyên trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Đại cho anh Thắng trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai là phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế và các quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản: Chị Kh và anh Th không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Kh phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56, các điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 điều 28, khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 điều 24, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị Kh ly hôn anh Bùi Văn Th.

Về con chung: Giao cháu Bùi Quốc Đại, sinh ngày 23/11/2010 cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi thành niên. Giao cháu Bùi Quang Định, sinh ngày 14/10/2017 cho chị Kh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi thành niên, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai.

Chị Kh và anh Th có quyền đi lại trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản: Chị Kh và anh Th không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Chị Hà Thị Kh phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên lai số: AA/2022/0002005 ngày 02/03/2023. Chị Khuyên đã nộp đủ án phí

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị Kh và anh Th. Chị Kh và anh Th được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bá Thước;
- Các đương sự;
- UBND xã Điền Quang;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Lương Thanh Hải **Hà Thị Minh** **Phạm Văn Hùng**